

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 23/HSST

Ngày 07/05/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tạ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Hải

2. Bà Đặng Thị Thỏa

- Thư ký phiên toà: Bà Tống Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18 /2020/TLST-HS ngày 31 tháng 03 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

`1/ **Mai Văn Q** - Sinh ngày: 15/6/1978; Nơi sinh: N , T ; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, phường P , thị xã B ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Mai Xuân M ; Sinh năm: 1944; Con bà: Hoàng Thị K ; Sinh năm: 1944(đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H ; Sinh năm 1979; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền án; Không.

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 28/5/2019 bị công an phường P xử phạt hành chính 1.500.000đ (đã nộp phạt ngày 28/5/2019). Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú"- Có mặt tại phiên tòa .

2/ **Nguyễn Viết C** - Sinh ngày: 11/10/1963 tại: Huyện Y , tỉnh T ; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, phường P , thị xã B .Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10.Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Viết P (đã chết);Con bà: Nguyễn Thị H (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T ; Sinh năm 1963; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1987. Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 28/5/2019 bị công an phường P xử phạt hành chính 1.500.000đ(đã nộp phạt ngày 28/5/2019)

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 00 phút, ngày 14/01/2020, tại nhà của Mai Văn Q , tổ công tác Công an phường P bắt quả tang Mai Văn Q , Nguyễn Viết C , Vũ Văn T đang đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền. Tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ tang vật gồm: 01 cỗ bài tú lơ khơ 52 lá và số tiền 1.220.000đ thu tại chiếu bạc.

Cùng ngày, xác định vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên Công an phường P chuyển hồ sơ lên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã B theo quy định. Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận:

Mai Văn Q , Nguyễn Viết C và Vũ Văn T là hàng xóm của nhau. Khoảng 9 giờ 10 phút ngày 14/01/2020, khi Quang đang ở nhà thì có C và T đến chơi. Trong lúc cả ba ngồi uống nước, nói chuyện thì T rủ: " Chơi phỏm tý không chú?". Q và C đồng ý. Q liền đi lấy cỗ bài tú lơ khơ 52 cây đã cũ có sẵn ở nhà mình mang ra phòng khách để cùng với C và T đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh phỏm. Khi chơi, C ngồi giữa, bên trái là T , bên phải là Q .

Cả ba thống nhất cách chơi như sau: Q , T , C dùng cỗ bài tú lơ khơ 52 cây chia làm 3 phần bài, mỗi phần 09 cây bài, mỗi người lấy một phần bài. Số bài còn lại để dưới chiếu bạc. Lần lượt mỗi người được bốc 01 cây bài dưới chiếu bạc rồi đánh ra cho người kế tiếp theo vòng tròn. Cứ như thế hết 4 lượt(tương ứng bài đồng chất liên tiếp nhau trở lên hoặc từ 03 cây bài cùng lượng trở lên. Sau khi hạ phỏm ai có số điểm trên tay ít nhất thì được lấy từ người nhiều điểm thứ hai(về

nhì) 20.000đ và người nhiều điểm thứ ba(về ba) 40.000đ. Trường hợp người nào có 03 phỏm hoặc không còn cây bài nào trên tay(gọi là ù) thì được lấy của mỗi người còn lại 80.000đ. Trường hợp người không còn phỏm(gọi là cháy) thì người đó phải trả cho người về nhất 60.000đ.

Cả ba đánh bạc khoảng 15 phút thì có chị Hoàng Thị L là hàng xóm đến nhà Q chơi. Thấy 3 người đang ngồi đánh bạc, chị L vào ngồi giữa C và T để xem. Khi chị L vừa cầm những cây bài đã đánh ở dưới chiếu bạc lên xem thì Công an phường P đến bắt quả tang thu giữ trên chiếu bài số tiền 1.220.000đ và bộ tú lơ khơ 52 lá như đã nêu trên.

Tuy số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng do Q và C đang có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích nên hành vi đánh bạc trái phép của Q và C đã phạm vào khoản 1 điều 321 của BLHS, T không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc gá bạc nên công an thị xã B đã xử phạt hành chính 1.500.000đ đối với T .

Tổng số tiền T , Q , C đánh bạc là 1.220.000đ trong đó Q có 460.000đ, C có 400.000đ, T có 360.000đ. Khi bắt quả tang, số tiền này đã bị xáo trộn nên không xác định chính xác số tiền thắng thu của từng người.

Bộ tú lơ khơ 52 lá và số tiền 1.220.000đ được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-BS ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim sơn đã truy tố Mai Văn Q và Nguyễn Viết C về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim sơn đề nghị HĐXX xử phạt mỗi bị cáo 3 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.220.000đ (một triệu hai trăm hai mươi hai ngàn đồng) và tịch thu tiêu hủy 01 cỗ bài tú lơ khơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã B điều tra viên, viện kiểm sát nhân dân thị xã B , kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng của bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Mai văn Q và Nguyễn Viết C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Căn cứ lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 9 giờ 10 phút ngày 14/01/2020 Q, C và T đã có hành vi dùng cỗ bài tú lơ khơ 52 cây chia cho 3 người chơi, mỗi người lấy 09 cây bài. Số bài còn lại để dưới chiếu bạc. Lần lượt mỗi người được bốc 01 cây bài dưới chiếu bạc rồi đánh ra cho người kế tiếp theo vòng tròn. Cứ như thế hết 4 lượt(tương ứng bài đồng chất liên tiếp nhau trở lên hoặc từ 03 cây bài cùng lượng trở lên. Sau khi hạ phỏm ai có số điểm trên tay ít nhất thì được lấy từ người nhiều điểm thứ hai(về nhì) 20.000đ và người nhiều điểm thứ ba(về ba) 40.000đ. Trường hợp người nào có 03 phỏm hoặc không còn cây bài nào trên tay(gọi là ù) thì được lấy của mỗi người còn lại 80.000đ. Chơi được khoảng 15 phút thì bị cơ quan điều tra đã bắt quả tang và thu giữ dưới chiếu bài số tiền 1.220.000đ (*một triệu, hai trăm hai mươi hai ngàn đồng*). Đây là số tiền các bị cáo đánh bạc. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ trong hồ sơ vụ án và số tiền thu được dưới chiếu bạc. Mặc dù hành vi đánh bạc của các bị cáo dưới 5.000.000đ nhưng Q và C đang có tiền sự về hành vi “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của Q và C đã phạm vào tội : “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 của BLHS.

[3] Đây là vụ án xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn dân cư. Hành vi của các bị cáo gây ra nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trị an và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Hiện nay tệ nạn cờ bạc đang được nhà nước ta đấu tranh xóa bỏ hành vi phạm tội của các bị cáo đi ngược lại chủ trương của Đảng và nhà nước ta. Vì vậy, cần phải xét xử các bị cáo nghiêm minh nhằm răn đe giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm. Trong vụ án này hai bị cáo có vai trò ngang nhau nên khi lượng hình mức hình phạt của các bị cáo là ngang nhau.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thật thà thành khẩn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên khi lượng hình các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm I, s khoản 1 điều 51 BLHS. Đồng thời hội đồng xét xử cũng xem xét áp dụng khoản 1 điều 54 BLHS để xét xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo.

[5] xét về nhân thân: các bị cáo nhân thân đang có tiền sự về hành vi đánh bạc do đó cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để các bị cáo cải tạo bản thân trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] về xử lý vật chứng: đối với số tiền 1.220.000đ là số tiền các bị cáo đánh bạc thu được dưới chiếu bạc nên căn cứ điểm b khoản 2 điều 106 BLTTHS, điểm b khoản 1 điều 47 BLHS tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền này.

-01 bộ tú lơ khơ 52 cây căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 47; điểm a khoản 2 điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy tang vật này.

[7] Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Mai Văn Q , Nguyễn Viết C đã phạm tội : “ đánh bạc”

2. áp dụng : Khoản 1 điều 321; điểm I; s khoản 1 điều 51, điều 54 điều 38 của BLHS (đối với cả hai bị cáo)

-Xử phạt : Bị cáo Mai văn Q 3(ba) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

-Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết C 3 (ba) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47; điểm a,b khoản 2 điều 106 của BLTTHS tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.220.000đ (một triệu hai trăm hai mươi hai ngàn đồng) và tịch thu tiêu hủy 01 cỗ bài tú lơ khơ 52 cây.

(Tang vật trên được bàn giao cho cơ quan thi hành án dân sự Bim sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/03/2020)

4. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc các bị cáo Mai Văn Q, Nguyễn Viết C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo Mai Văn Q , Nguyễn Viết C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/05/2020)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Bim Sơn;
- Công an thị xã Bim Sơn;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Hương